

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
 ĐƠN VỊ: KHOA MÔI TRƯỜNG

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp		
Mã học phần:	71SASA30023	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	233_71SASA30023_01		
Hình thức thi: <b>Tiểu luận nhóm (có TT)</b>	Thời gian làm bài:	<b>7</b>	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten SV_Mã nhóm lớp học phần</i>		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 05/07/2024.**

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **71SASA30023\_ANTLD&VSCN\_233\_71SASA30023\_01\_TIEUL**

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Phân tích các yếu tố nguy hiểm, có hại tác động đến sức khỏe con người, môi trường lao động một cách đầy đủ và chính xác	Tiểu luận có thuyết trình	20%	-	2	-
CLO3	Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong môi trường lao động một cách thành thạo		20%	-	2	-
CLO4	Làm việc nhóm một cách hiệu quả		60%	-	6	-

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung đề bài

#### 1. Đề bài

Mỗi nhóm sinh viên chọn ngẫu nhiên 01 trong 03 chủ đề sau và thực hiện báo cáo Tiểu luận theo hướng dẫn của Giảng viên.

#### **Chủ đề 1: Đánh giá và kiểm soát rủi ro trong môi trường làm việc**

- Nội dung: Nhóm cần phân tích các phương pháp đánh giá rủi ro trong môi trường làm việc, từ đó đề xuất các biện pháp kiểm soát rủi ro hiệu quả. Hãy chọn một ngành công nghiệp cụ thể (ví dụ: xây dựng, sản xuất, y tế, v.v.) và thực hiện một nghiên cứu trường hợp (case study) để minh họa cho các phương pháp này.

- Yêu cầu các nội dung trình bày:

- + Định nghĩa và giải thích các khái niệm cơ bản về rủi ro và đánh giá rủi ro.
- + Phân tích các phương pháp đánh giá rủi ro hiện tại.
- + Đề xuất các biện pháp kiểm soát rủi ro phù hợp với ngành công nghiệp đã chọn.
- + Thực hiện nghiên cứu trường hợp thực tế và đưa ra nhận định cá nhân.

#### **Chủ đề 2: Ứng dụng công nghệ trong an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp**

- Nội dung: Nhóm cần nghiên cứu và phân tích các công nghệ hiện đại đang được áp dụng để nâng cao an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp. Hãy đánh giá hiệu quả của các công nghệ này và đề xuất những cải tiến hoặc ứng dụng mới trong tương lai.

- Yêu cầu các nội dung trình bày:

- + Mô tả các công nghệ hiện đại đang được sử dụng trong lĩnh vực an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp (ví dụ: AI, IoT, thực tế ảo, thiết bị bảo hộ thông minh, v.v.).
- + Đánh giá hiệu quả của các công nghệ này qua các nghiên cứu hoặc số liệu thống kê.
- + Đề xuất các cải tiến hoặc ứng dụng mới có thể áp dụng trong tương lai.
- + Đưa ra ví dụ thực tế và phân tích lợi ích cũng như thách thức của việc áp dụng công nghệ trong an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

#### **Chủ đề 3: Tác động của môi trường làm việc đến sức khỏe của người lao động**

- Nội dung: Nhóm cần nghiên cứu và phân tích các yếu tố môi trường làm việc có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động. Hãy đề xuất các biện pháp cải thiện môi trường làm việc để nâng cao sức khỏe và hiệu suất lao động.

- Yêu cầu các nội dung chính:

- + Mô tả các yếu tố môi trường làm việc có thể ảnh hưởng đến sức khỏe (ví dụ: yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại, áp lực công việc, giờ làm việc dài, không gian làm việc, mối quan hệ đồng nghiệp, v.v.).
- + Phân tích tác động của các yếu tố này lên sức khỏe của người lao động dựa trên các nghiên cứu hoặc số liệu thống kê.

- + Đề xuất các biện pháp cải thiện môi trường làm việc nhằm giảm tai nạn, căng thẳng và nâng cao sức khỏe tâm lý của người lao động (ví dụ: thiết kế máy móc, không gian làm việc, hỗ trợ tâm lý, xây dựng văn hóa làm việc tích cực, v.v.).
- + Đưa ra ví dụ thực tế và phân tích hiệu quả của các biện pháp này trong việc nâng cao sức khỏe và hiệu suất lao động.

## 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Báo cáo Tiểu luận được thực hiện trên khổ giấy A4; font Times New Roman, size 13, single line spacing.
- Gồm những nội dung sau:
  - + Trang bìa: Thể hiện Tên và Mã môn học, GVHD, Tên nhóm, Họ Tên và Mã sinh viên, Thời gian: HK233, Năm học 2023 – 2024
  - + Mục lục
  - + Danh sách Hình & Bảng
  - + Danh mục chữ viết tắt (nếu có)
  - + Các nội dung chính
  - + Phụ lục: Rubric Đánh giá cá nhân làm việc nhóm (Rubric 3)
- Báo cáo Tiểu luận được thực hiện trên khổ giấy A4; font Times New Roman, size 13, single line spacing.
- Thuyết trình Tiểu luận cuối kỳ: 16/07/2024
- Nộp bài Tiểu luận cuối kỳ: 23/07/2024

## 3. Rubric và thang điểm

### Rubric 1: Đánh giá thuyết trình

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém <25%
Nội dung đáp ứng yêu cầu	10	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
	20	Chính xác, khoa học	Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ	Tương đối chính xác, khoa học, còn 1 sai sót quan trọng	Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng
	10	Cấu trúc bài và slides rất hợp lý	Cấu trúc bài và slides khá hợp lý	Cấu trúc bài và slides tương đối hợp lý	Cấu trúc bài và slides chưa hợp lý
Đảm bảo tốt các yêu cầu về trực quan	10	Rất trực quan và thẩm mỹ	Khá trực quan và thẩm mỹ	Tương đối trực quan và thẩm mỹ	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ
Trình bày đảm bảo tính thuyết phục	5	Trình bày rõ ràng, mạch lạc	Trình bày khá rõ ràng mạch lạc	Trình bày tương đối rõ ràng, mạch lạc	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém <25%
					dung quan trọng
	5	Lập luận vững chắc	Lập luận khá vững chắc, còn một sai sót nhỏ	Lập luận tương đối vững chắc, còn một sai sót quan trọng	Phạm nhiều lỗi lập luận quan trọng
Tương tác cử chỉ tốt	10	Tương tác bằng mắt và cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt và cử chỉ khá tốt	Có tương tác bằng mắt, cử chỉ nhưng chưa tốt	Không tương tác bằng mắt và cử chỉ
Quản lý tốt thời gian	10	Làm chủ thời gian và hoàn toàn linh hoạt điều chỉnh theo tình huống	Hoàn thành đúng thời gian, thỉnh thoảng có linh hoạt điều chỉnh theo tình huống.	Hoàn thành đúng thời gian, không linh hoạt theo tình huống.	Quá giờ/kết thúc quá sớm
Trả lời câu hỏi thoả đáng	20	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thoả đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng nhưng chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng

## Rubric 2 Đánh giá thuyết minh Tiểu luận

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém <25%
Cấu trúc hợp lý	10	Hợp lý	Cần điều chỉnh nhỏ	Chưa hợp lý lắm	Không hợp lý
Nội dung đáp ứng các yêu cầu	60	Đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có sai sót quan trọng	Không đáp ứng các yêu cầu của tiểu luận
Hình thức trình bày khoa học	20	Logic, rõ ràng, sáng tạo	Logic, rõ ràng	Có thể chấp nhận	Không đạt yêu cầu
Tuân thủ đúng thời gian quy định	10	Đúng quy định	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ 3 ngày

**Rubric 3** Đánh giá làm việc nhóm (dành cho sinh viên)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thời gian tham gia họp nhóm đầy đủ	15	$(100\% \times \text{số lần họp nhóm}) \div (\text{chia đều cho}) \text{ Số lần họp nhóm}$			
Thái độ tham gia tích cực	15	Kết nối tốt	Kết nối khá tốt khác	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp hữu ích	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm đúng hạn	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng quan trọng nhưng đã khắc phục	Không nộp/Trễ gây ảnh hưởng không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp tốt	30	Đáp ứng tốt/sáng tạo	Đáp ứng khá tốt yêu cầu	Đáp ứng một phần yêu cầu, còn sai sót quan trọng	Không sử dụng được

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 7 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

TS. Hồ Thị Thanh Hiền

ThS. Lê Mạnh Tuấn